

**KẾ HOẠCH GIÁO DỤC CHỦ ĐỀ  
BÉ GIỚI THIỆU VỀ MÌNH (25MT)**

**Thời gian thực hiện: 4 tuần từ ngày 7/10 - 1/11/2024**

T T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
<b>1. Lĩnh vực phát triển thể chất</b>				
<b>1. Phát triển vận động</b>				
<i>a) Thực hiện được các động tác phát triển các nhóm cơ và hô hấp</i>				
1	Trẻ có khả năng thực hiện được các động tác trong bài tập thể dục : hít thở, tay, lưng/ bụng và chân. Tập theo bài hát “ Cùng lắc lư”	*Phát triển vận động - Hô hấp: Hít vào thở ra; - Tay: Đưa tay ra phía trước (lắc bàn tay), hạ xuống - Lưng/ bụng, lườn: Vận người sang phải, trái - Chân: Bật tại chỗ	* HĐ chơi- tập: - Hô hấp: Hít vào thở ra; - Tay: Đưa tay ra phía trước (lắc bàn tay), hạ xuống - Lưng/ bụng, lườn: Nghiêng người sang phải, trái - Chân: Bật tại chỗ	
<i>b) Các vận động cơ bản và phát triển tố chất vận động ban đầu</i>				
2	Trẻ giữ được thăng bằng trong vận động đi trong đường hẹp	- Đi trong đường hẹp	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Đi trong đường hẹp * HĐ chơi: - TCVD: Dán bóng	
4	Trẻ biết phối hợp tay, chân, cơ thể khi bò thẳng hướng	- Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Bò thẳng hướng có mang vật trên lưng *HĐchơi: - TCVD: Bóng tròn to	
5	- Trẻ thể hiện được sức mạnh của cơ bắp trong vận động : Bật qua vạch kẻ.	- Bật qua vạch kẻ	* HĐ chơi - tập có chủ định: - Bật qua vạch kẻ *HĐchơi: - TCVD: Lăn bóng - Chơi góc vận động: Kéo đẩy ô tô; ném vòng, tung -ném- đập bóng.	
<i>c, Thực hiện và phối hợp được các cử động của bàn tay, ngón tay, phối hợp tay – mắt</i>				

<b>T T</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>Nội dung giáo dục</b>	<b>Hoạt động giáo dục</b>	<b>Điều chỉnh</b>
6	Trẻ biết vận động cổ tay, bàn tay, ngón tay - thực hiện " múa khéo	- Xoa tay, chạm các đầu ngón tay với nhau.	* HĐ chơi. - Cho trẻ xoa tay tay vào nhau và chạm các đầu ngón tay với nhau	
7	- Trẻ phối hợp được cử động bàn tay, ngón tay và phối hợp tay mắt trong các hoạt động: khâu luồn vòng cổ, vòng tay, di màu, xếp chồng.....	+ Xâu, luồn dây hoa, vòng cổ, vòng tay... + Tập cầm bút di màu, vẽ nguệch ngoạc. + Chồng xếp 3-4 khối + Lật mở trang sách. + Hai tay cài, cởi cúc	*HĐ chơi: - Góc HĐVĐV: Nhào bóp đất; Chồng, xếp 3 - 4 khối ; lắc hạt, vận nút chai... - Góc nghệ thuật: Mở sách xem tranh ảnh , di các đốm màu... *HĐ chơi tập buổi chiều: - Kỹ năng sống: Cài, cởi cúc áo. - TCM: Tay đẹp - TCM: Pha nước chanh	

## **2. Giáo dục dinh dưỡng và sức khỏe.**

### **a. Có nề nếp, thói quen tốt trong sinh hoạt**

8	- Trẻ thích nghi với chế độ với chế độ ăn cơm, các loại thức ăn khác nhau	- Làm quen với chế độ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau của địa phương: trứng, cá, thịt lợn, thịt gà, canh rau ngót, canh rau cải...	* HĐ chơi - tập có chủ định: - HĐ Giáo dục dinh dưỡng Lồng ghép quyền sống còn của trẻ: Trải nghiệm + Vắt nước cam *HĐ ăn: - Trẻ ăn cơm và các loại thức ăn khác nhau như : Trứng, cá, thịt lợn, thịt gà, canh bí, canh rau cải. <i>TCTV: Thịt lợn, thịt gà, cá rim cà chua...</i> * HĐ đón trẻ: - Trò chuyện về một số thực phẩm cần thiết cho cơ thể (cơm, thịt, rau , hoa quả, sữa...)	
---	---	---	---	--

<b>T T</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>Nội dung giáo dục</b>	<b>Hoạt động giáo dục</b>	<b>Điều chỉnh</b>
9	- Trẻ có thể ngủ 1 giấc ngủ trưa	- Luyện thói quen ngủ 1 giấc trưa 140 -150 phút. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu ngủ	*HD ngủ: - Rèn trẻ thói quen ngủ đủ 1 giấc buổi trưa 140 -150 phút - Dạy trẻ biết nói với cô giáo và người lớn khi buồn ngủ. <i>TCTV: Lấy gối, cất gối</i>	
10	- Trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định	- Tập đi vệ sinh đúng nơi quy định. - Tập nói với người lớn khi có nhu cầu vệ sinh	* HD ăn, ngủ, vệ sinh cá nhân: - Rèn trẻ biết đi vệ sinh đúng nơi quy định - Dạy trẻ biết nói với cô giáo và người lớn khi có nhu cầu vệ sinh	
<i>b. Làm quen với một số việc tự phục vụ, giữ gìn sức khỏe</i>				
11	- Trẻ làm được một số việc với sự giúp đỡ của người lớn (mặc, cởi quần áo, đánh răng)	- Mặc quần áo, cởi quần áo khi bị bẩn, bị ướt.	* HD chơi tập buổi chiều: - KNS: Rèn kỹ năng: Mặc, cởi quần áo khi bẩn, ướt - KNS: Bé tập đánh răng	
12	- Trẻ chấp nhận đi giày dép , đội mũ khi ra nắng	- Đi giày dép - Đội mũ	* HD chơi tập buổi chiều: + KNS: Đi dép đúng chiều + KNS: Đội mũ đúng cách	
<i>c. Nhận biết và tránh một số nguy cơ không an toàn</i>				
<b>II. Lĩnh vực giáo dục phát triển nhận thức</b>				
<b>1. Luyện tập các giác quan và phối hợp các giác quan</b>				
15	Trẻ ném để nhận biết được vị của một số loại quả	- Ném vị của một số quả (ngọt, chua)	* HD chơi- tập có chủ định: - NB: Trải nghiệm vị giác (ném 1 số loại hoa quả; nhận biết vị ngọt , chua,	
<b>2. Nhận biết</b>				
17	Trẻ nói được tên của bản thân khi được hỏi	- Tên và một số đặc điểm bên ngoài của bản thân	*HD chơi- tập có chủ định: -NB: Bé giới thiệu về	

<b>T T</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>Nội dung giáo dục</b>	<b>Hoạt động giáo dục</b>	<b>Điều chỉnh</b>
			mình (Tên, tuổi của bản thân)	
18	Trẻ nói được tên và chức năng của một số bộ phận cơ thể khi được hỏi.	- Tên, chức năng chính một số bộ phận của cơ thể: mắt, mũi, miệng, tai, tay, chân..	*HĐ chơi- tập có chủ định: -NB:Trải nghiệm sự kì diệu của 1 số giác quan ( mắt, mũi,) - NB tên, chức năng của 1 số bộ phận trên cơ thể (tay, chân)	
21	Trẻ biết chỉ, lấy, cất đồ dùng, đồ chơi theo yêu cầu	- Trải nghiệm về biểu tượng hình dạng - Vị trí trong không gian (trên- dưới – trước - sau) so với bản thân trẻ	* HĐ chơi tập có chủ định: - HĐVĐV: Trải nghiệm: Chơi với các hình (vuông , tròn) - Trải nghiệm sự kì diệu của 1 số giác quan ( mắt, mũi) <i>(tích hợp phía trước phía sau so với bản thân)</i> - Thơ: Bàn chân của bé <i>(tích hợp phía trên phía dưới so với bản thân)</i>	
<b>III. Lĩnh vực giáo dục phát triển ngôn ngữ</b>				
<b>1. Nghe hiểu lời nói</b>				
<b>2. Nghe, nhắc lại các âm, các tiếng, các câu</b>				
25	Trẻ phát âm rõ tiếng “ khắp nhà, nệm; xinh thế, lưỡi...”	- Nghe, đọc thơ: “Bàn chân của bé, cái lưỡi, miệng xinh; không kén ăn	* HĐ chơi-tập có chủ định: - Thơ: + Bàn chân của bé. + Cái lưỡi. + Miệng xinh; + Không kén ăn	
26	Trẻ đọc được bài thơ: “ Bàn chân của bé ; Cái lưỡi; miệng xinh; không kén ăn Đồng dao: “Tay	Đồng dao: “Tay đẹp”.	*HĐ chiều: - Đồng dao: Tay đẹp	

<b>T T</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>Nội dung giáo dục</b>	<b>Hoạt động giáo dục</b>	<b>Điều chỉnh</b>
	đẹp” với sự giúp đỡ của cô giáo.			
<b>IV. Lĩnh vực phát triển tình cảm, kỹ năng xã hội và thẩm mỹ</b>				
<b>1. Phát triển tình cảm</b>				
30	Trẻ nói được một vài thông tin về mình (tên, tuổi)	- Nhận biết tên gọi, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân bạn trai: tóc ngắn, mặc quần áo; bạn gái: tóc dài buộc nơ, mặc váy.	* Hoạt động đón trẻ, điểm danh. - Trò chuyện về tên trẻ, một số đặc điểm bên ngoài của bản thân.	
32	- Trẻ nhận biết được trạng thái cảm xúc vui, buồn, sợ hãi	Nhận biết và thể hiện một số trạng thái cảm xúc vui, buồn, tức giận	* HĐ chơi-tập buổi chiều. - PTTC: Trải nghiệm và thể hiện cảm xúc: vui, buồn, sợ hãi qua nét mặt, cử chỉ - Trải nghiệm mừng sinh nhật của bé (dạy trẻ biết nói lời cảm ơn)	
33	- Trẻ biết biểu lộ cảm xúc vui buồn, sợ hãi qua nét mặt cử chỉ		* HĐ đón trẻ, chơi góc sách truyện: - Xem tranh nhận biết, bắt chước cảm xúc trong tranh	
<b>2. Phát triển kỹ năng xã hội</b>				
36	- Trẻ biết chào, tạm biệt, cảm ơn, ạ, vâng ạ	- Thực hiện một số hành vi văn hóa và giao tiếp: chào tạm biệt, cảm ơn, nói từ “ạ”, “vâng ạ”.	* HĐ chơi tập buổi chiều: trải nghiệm mừng sinh nhật của bé	
37	Trẻ thể hiện được một số hành vi xã hội đơn giản qua trò chơi giả bộ (trò chơi bé em, ru em ngủ, xúc	- Tập sử dụng đồ dùng, đồ chơi. Thể hiện một số hành vi qua việc chơi thao tác vai (bé em, ru em ngủ, xúc	*HĐ chơi: - Chơi thao tác vai : Bé em, ru em ngủ, xúc cho em ăn - Chơi , sử dụng đồ dùng	

<b>T T</b>	<b>Mục tiêu</b>	<b>Nội dung giáo dục</b>	<b>Hoạt động giáo dục</b>	<b>Điều chỉnh</b>
	xúc cho em ăn, ru em ngủ...)	cho em ăn...)	đồ chơi ở các góc - TCM: Bé ru em ngủ	
39	- Trẻ có thể thực hiện một số yêu cầu của người lớn. VD: Ngồi vào bàn xúc cơm ăn, lấy gối vào chỗ ngủ, úp cốc lên giá sau khi uống nước	- Thực hiện yêu cầu đơn giản của cô giáo như: Ngồi vào bàn xúc cơm ăn, lấy gối vào chỗ ngủ, úp cốc lên giá sau khi uống nước	*HD ăn, ngủ , vệ sinh - Rèn trẻ biết vào bàn ngồi xúc cơm ăn; Lấy gối vào giường đi ngủ và úp cốc lên giá sau khi trẻ uống nước	
<b>3. Phát triển cảm xúc thẩm mỹ</b>				
40	- Trẻ biết hát và vận động đơn giản theo một vài bài hát/ bản nhạc quen thuộc phù hợp chủ đề bé giới thiệu về mình	- Nghe, hát các bài hát gần gũi quen thuộc chủ đề Bé giới thiệu về mình. - Hát và tập vận động đơn giản theo nhạc bài: Giấu tay	*HD chơi-tập có chủ định: - Nghe hát:Cái mũi; Tập rửa mặt ; Mời bạn ăn - Hát: Tay thơm tay ngoan - VD: Giấu tay; Cùng lắc lư. -Trò chơi: Vỗ tay to-nhỏ; trò chơi sang tạo “ Nhảy theo nhạc” * HD chơi : - Góc NT: Nghe các bài hát trong chủ đề; chơi với dụng cụ âm nhạc.	
41	- Trẻ thích chơi đất nặn, xâu vòng màu, cầm bút di màu hoặc vẽ nguệch ngoạc trên giấy, vò xé giấy, xem tranh ảnh về chủ đề bản thân	- Di màu (Di các đốm màu) - Xé giấy - Lật mở sách xem tranh chủ đề bản thân - Xâu vòng màu đỏ, xanh - in hìn - Làm bưu thiếp	*HD chơi-tập có chủ định: - HDVDV: + Làm bưu thiếp chúc mừng 20/10 + Trải nghiệm chơi với các hình: Vuông, tròn. + Trải nghiệm : Làm nước ép bưởi (5E) + Tạo hình mái tóc bé gái từ vật liệu thiên nhiên * HD chơi:	

T T	Mục tiêu	Nội dung giáo dục	Hoạt động giáo dục	Điều chỉnh
			- Góc NT : Vò xé giấy; Xâu vòng màu xanh, đỏ; Di màu tranh, vẽ đốm màu; in hình bàn tay; Lật mở trang sách xem tranh ảnh trong chủ đề - Góc NT : Xem tranh chủ đề ; in hình bàn tay; vẽ đốm màu.	

**CHUẨN BỊ:**

- Tranh ảnh, trang trí lớp phù hợp với chủ đề " Bé giới thiệu về mình".
- Đồ dùng đồ chơi phục vụ chủ đề: Tranh ảnh bé trai, bé gái, các bộ phận trên cơ thể bé, búp bê, đồ chơi ở các góc, bút màu, đất nặn, hồ dán, bìa catton...
- Suu tầm bài thơ, bài hát , truyện kể liên quan đến bản thân
- Tranh ảnh các khuôn mặt thể hiện cảm xúc (vui, buồn, sợ hãi, tức giận)
- Huy động phụ huynh sưu tầm và ủng hộ nguyên vật liệu phế thải để làm đồ dùng đồ chơi.

Ngày 02 tháng 10 năm 2024

**TỔ TRƯỞNG CHUYÊN MÔN**  
(Duyệt)

**NGƯỜI LẬP KẾ HOẠCH**



Dương Thuý Tươi



Lò Thị Duyên